



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
AN TRƯỜNG AN**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2022**

*Hà Nội, 04/2023*

Bình Định, ngày 18 tháng 04 năm 2023

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

### I. THÔNG TIN CHUNG

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần An Trường An
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4100577172
- Vốn điều lệ: 152.200.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 152.200.000.000 đồng
- Địa chỉ: số 346 đường Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo, Tp. Quy Nhơn, Bình Định
- Số điện thoại:
- Số fax:
- Website: <https://atajsc.vn/>
- Mã cổ phiếu: ATG

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển

- 2005: Công ty cổ phần An Trường An tiền thân là Công ty TNHH An Trường An được thành lập ngày 21/09/2005 theo Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 3502000611 được Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Định cấp với số vốn ban đầu là 3 tỷ đồng.
- 08/2007: Để mở rộng sản xuất kinh doanh, công ty quyết định chuyển đổi loại hình Công ty từ TNHH thành Công ty cổ phần, với số vốn tăng lên 12 tỷ đồng.
- 07/2009: Với thành quả đạt được trong sản xuất kinh doanh của những năm trước, Công ty quyết định tăng thêm vốn điều lệ từ 12 tỷ lên 13,2 tỷ đồng.
- 05/2015: Công ty quyết định huy động vốn cổ phần từ các cổ đông hiện hữu, nhằm tăng vốn từ 13,2 lên 88,2 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Định chấp thuận tại Giấy chứng nhận ĐKKD số: 4100577172 ngày 25/05/2015.
- 09/2015: Công ty quyết định tiếp tục huy động vốn từ các cổ đông hiện hữu, tiến hành tăng vốn từ 88,2 lên 152,2 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Định chấp thuận tại Giấy chứng nhận ĐKKD số: 4100577172 ngày 03/09/2015.
- 08/2016: CTCP An Trường An chính thức trở thành Công ty đại chúng.
- 31/10/2022: Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 3110/2022/NQ-ĐHĐCĐ/ATG ngày 31/10/2022 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số

3110/2022/NQ-HĐQT/ATG ngày 31/10/2022 của CTCP An Trường An đã thống nhất thông qua Hội đồng quản trị mới và Ban kiểm soát mới nhiệm kỳ 2022 – 2027.

- 15/11/2022: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần đăng ký thay đổi lần thứ 10, ngày 15/11/2022 được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty.

### 3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh: Khai thác Titan; khai thác, chế biến đá; khai thác quặng sắt; chế biến sâu các sản phẩm từ quặng Titan, quặng sắt; bán buôn kim loại và quặng kim loại. Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.

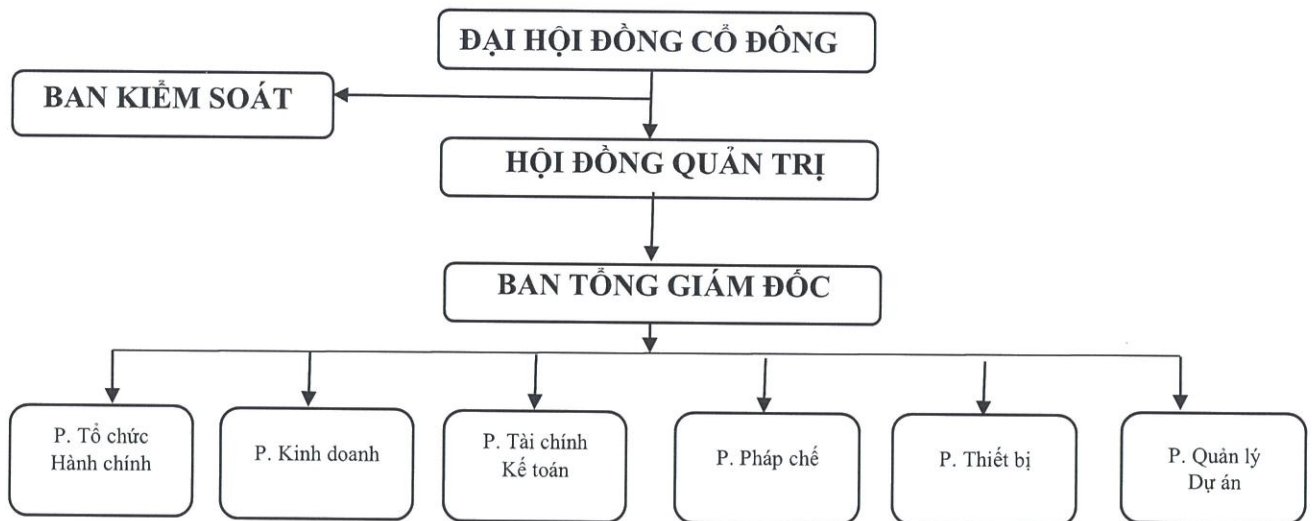
- Địa bàn kinh doanh: Trụ sở chính tại Bình Định

### 4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

#### 4.1 *Mô hình quản trị Công ty bao gồm:*

- *Hội đồng quản trị: 05 thành viên (gồm 01 chủ tịch và 04 thành viên)*
- *Ban kiểm soát: 03 thành viên (gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên)*

#### 4.2 *Cơ cấu bộ máy quản lý*



- Các công ty con, công ty liên kết: không có

### 5. *Định hướng phát triển*

#### 5.1. *Các mục tiêu chủ yếu của Công ty*

- Tăng cường tìm kiếm khách hàng và cơ hội đầu tư mới;
- Xây dựng phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ và lựa chọn thời điểm phù hợp;
- Công ty có đủ nguồn lực để thanh toán các khoản nợ phải trả hiện tại.

#### 5.2. *Các mục tiêu phát triển bền vững*

- Các mục tiêu phát triển bền vững của Công ty gắn liền môi trường, xã hội và cộng đồng và các chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.



## 6. Các rủi ro

### 6.1. Rủi ro về kinh tế

Rủi ro thị trường phát sinh từ các thay đổi về lãi suất, tỷ giá, ... dẫn tới sự giảm giá trị tài sản của Công ty. Đối với ngành, hệ thống chính sách được thay đổi với tần suất cao. Rất nhiều quy định pháp luật và quy định ngành có ảnh hưởng trọng yếu tới hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc tuân thủ là điều kiện tiên quyết để Công ty có thể thực hiện được các mục tiêu kinh doanh.

### 6.2. Rủi ro về mặt pháp luật

Công ty cổ phần An Trường An đã trở thành Công ty đại chúng, nên điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phải điều chỉnh theo các Luật định hiện hành. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật chưa đồng bộ, đang trong quá trình hoàn thiện do đó các luật và văn bản sẽ có điều chỉnh phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Nhưng sự thay đổi này sẽ gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của công ty. Ngoài ra, các thay đổi trong các chính sách về ưu đãi đầu tư, về xuất nhập khẩu và các quy định của Nhà nước về bảo vệ tài nguyên, môi trường... cũng chi phối đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

### 6.3 Rủi ro đặc thù

- Mức độ cạnh tranh ngày càng gia tăng trong ngành.
- Áp lực cạnh tranh từ sản phẩm thay thế.
- Bảo vệ môi trường, thuế, phí: Hoạt động của công ty phụ thuộc nhiều chính sách bảo vệ môi trường, tiền thuế đất, thuế tài nguyên, ... ngày càng có xu hướng tăng cao cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Vấn đề về phong tục tập quán, cục bộ địa phương cũng là một trở ngại không nhỏ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

**6.4. Rủi ro về quản lý đất đai:** Đền bù giải phóng mặt bằng là công tác phức tạp có thể phát sinh nhiều vấn đề vướng mắc làm chậm tiến độ của như hoạt động sản xuất của dự án. Chính sách về đất đai có thể phát sinh các chi phí làm ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.

**6.5. Rủi ro trong khai thác khoáng sản:** Trong quá trình khai thác và chế biến khoáng sản, ngoài các sản phẩm thu được thì kèm theo đó là các chất thải với số lượng lớn đòi hỏi chi phí xử lý rất tốn kém. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu ảnh hưởng không nhỏ đến

410  
ĐANG  
Ổ PH  
TRƯ  
'Bi

hoạt động sản xuất. Mưa nhiều với lượng mưa lớn làm tăng nguy cơ bụi nước khai thác xuống sâu, gây khó khăn cho hoạt động khai thác và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn.

Bên cạnh đó, nguồn năng lực cho sản xuất luôn có sự biến động và khan hiếm, trình độ chuyên môn tay nghề chưa đáp ứng được yêu cầu công việc. Nhận thức, hiểu biết về chính sách pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật, kỹ thuật lao động của người lao động còn hạn chế dẫn đến tình trạng thường xuyên tự nghỉ việc không lý do.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty phát sinh lỗ trong năm 2022 và lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 lần lượt là 123.365.929.077 VND và 157.806.229.962 VND. Ngoài ra, trong năm dòng tiền thuần hoạt động kinh doanh của Công ty bị âm 909.162.114 VND

#### **Tổ chức và nhân sự**

##### **- Danh sách Hội đồng quản trị và Ban Điều hành**

- Chủ tịch HĐQT: Ông Trương Đình Xuân (Miễn nhiệm ngày 31/10/2022)
  - + Sinh năm: 1952
  - + Nguyên quán: Hoài Thanh, Hoài Nhơn, Bình Định
  - + Cư trú: Số nhà 04, đường Đào Duy Từ, phường Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Tổng Giám đốc: Bà Trần Thị Mai Xuân (Miễn nhiệm ngày 31/10/2022)
  - + Sinh năm: 1957
  - + Nguyên quán: Hoài Thanh, Hoài Nhơn, Bình Định
  - + Cư trú: Số nhà 04, đường Đào Duy Từ, phường Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

❖ **Những thay đổi trong Hội đồng quản trị và Ban điều hành:** Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 3110/2022/NQ-ĐHĐCĐ/ATG ngày 31/10/2022 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 3110/2022/NQ-HĐQT/ATG ngày 31/10/2022 của CTCP An Trường An đã thống nhất thông qua Hội đồng quản trị mới và Ban kiểm soát mới nhiệm kỳ 2022 – 2027 như sau:

- Chủ tịch HĐQT: Ông **Trần Thiên Hà (Bổ nhiệm ngày 31/10/2022)**
  - + Sinh năm: 1971
  - + Cư trú: 47 Nhà B5, tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội
- Tổng Giám đốc: Ông **Võ Quý Lâm (Bổ nhiệm ngày 31/10/2022)**
  - + Sinh năm: 1981
  - + Cư trú: Tổ 37 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội

1/5  
Y  
N  
G  
H



Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: không

- ✓ Tổng số lao động bình quân: 05 người
- ✓ Chính sách đối với người lao động: thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ chính sách theo Bộ lao động ban hành.
- ✓ Đảm bảo thực hiện đúng chế độ tiền lương, thưởng cho người lao động.
- ✓ Người lao động được hưởng đầy đủ chế độ thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi (nghỉ phép, nghỉ cuối tuần, nghỉ lễ, nghỉ việc riêng hoặc làm thêm giờ...).
- ✓ Công ty luôn quan tâm đến việc đào tạo nhân viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn để phục vụ tốt hơn trong công việc, đặc biệt là luôn tạo cơ hội cho nhân viên có thể phát huy hết khả năng của mình.
- ✓ Xây dựng chế độ đãi ngộ thích hợp để thu hút và tập hợp được đội ngũ lao động có chất lượng cao.

**2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: không có**

**3. Các công ty con, công ty liên kết**

- Công ty mẹ: Không có
- Công ty con: Không có
- Công ty liên kết: Không có.

**4. Tình hình tài chính**

**4.1 Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	135.412.272.748	5.834.817.735	-100%
Doanh thu thuần	-	5.392.188.000	-
Lợi nhuận gộp về BH & CCDV	-	53.388.000	-
Lợi nhuận (lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	(4.230.973.131)	(16.681.282.047)	294%
Lợi nhuận (lỗ) trước thuế	2.822.433.696	(123.365.929.077)	-4471%
Lợi nhuận (lỗ) sau thuế	2.822.433.696	(123.365.929.077)	-4471%
Lãi (lỗ) cơ bản trên cổ phiếu	185	(8.106)	-4482%
Lãi (lỗ) suy giảm trên cổ phiếu	185	(8.106)	-4482%

**4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	Đvt	2021	2022
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	6,47	1,01
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho		6,47	1
Nợ ngắn hạn			
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,09	0,99



Chỉ tiêu	Đvt	2021	2022
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu		0,09	89,26
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Lần	-	-
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân		-	0,076
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	0,076
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		0,02	-3,09
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,02	-1908,43
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		-	-3,09

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu

### 5.1 Cổ phần

Tên chứng khoán	Cổ phiếu Công ty Cổ phần An Trường An
Loại chứng khoán	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán	ATG
Mệnh giá chứng khoán	10.000 đồng/ cổ phiếu
Tổng số cổ phần	15.220.000 cổ phần
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	15.220.000 cổ phần
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật	0
Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu	0

### 5.2 Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông Công ty tại 31/12/2021:

(theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 04/10/2022)

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	1198		
1	Cá nhân	1193	12.927.850	84,94%
2	Tổ chức	5	2.283.320	15%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	10		
1	Cá nhân	06	8720	0,057%
2	Tổ chức	04	110	0,001%
	<b>Tổng cộng</b>	1208	15.220.000	100%

a) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu*

Trong năm 2022, Công ty không có sự thay đổi về Vốn điều lệ.

b) *Giao dịch cổ phiếu quỹ*

Trong năm 2022, Công ty Cổ phần An Trường An không có giao dịch cổ phiếu quỹ nào phát sinh.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**

### **6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

Là đơn vị hoạt động chủ yếu về thương mại, công ty không sử dụng các nguyên vật liệu.

### **6.2. Tiêu thụ năng lượng**

- Nguồn năng lượng công ty sử dụng chủ yếu là điện, phục vụ cho máy móc thiết bị của công ty. Nguồn điện sử dụng là nguồn điện lưới quốc gia. Công ty luôn thực hiện chính sách tiết kiệm và hiệu quả.

- Bên cạnh đó, Công ty cũng đặt ra các định mức tiêu thụ điện năng định kỳ hàng tháng và thực hiện so sánh số liệu tiêu thụ thực tế với định mức để đánh giá kết quả thực hiện cũng như có biện pháp kịp thời để cải thiện việc tiết kiệm điện năng.

### **6.3. Tiêu thụ nước**

- Nguồn nước công ty sử dụng chủ yếu cho hoạt động văn phòng, được cung cấp bởi công ty nước sạch của Nhà nước trên địa bàn.

- Về nước thải sinh hoạt chủ yếu từ nhu cầu sử dụng nước của CBCNV như: vệ sinh cá nhân, rửa tay,... Nước thải được thu gom vào bể chứa phân loại và thải rác ra theo đường cống thoát nước chung.

### **6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

- Lập đầy đủ các biện pháp cải thiện điều kiện môi trường và xử lý thu gom các chất thải.



- Công ty luôn chấp hành và phối hợp tốt các quy định của địa phương và các đơn vị.

**6.5. Chính sách liên quan đến người lao động**

- Tổng số lao động năm 2022 là 5 người

**6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: tuân thủ**

**6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:**  
Không

**III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Công ty phát sinh lỗ trong năm 2022 và lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 lần lượt là 123.365.929.077 VND và 157.806.229.962 VND. Ngoài ra, trong năm dòng tiền thuần hoạt động kinh doanh của Công ty bị âm 909.162.114 VND. Điều trên gây nên quan ngại về khả năng tạo tiền của Công ty để thanh toán cho các khoản công nợ đến hạn thanh toán. Tổng Giám đốc Công ty đã có những xem xét thận trọng và Công ty vẫn tiếp tục hoạt động trong 12 tháng tới.

**2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Công ty đã từng bước tiến hành, tạo lập mô hình kinh doanh, cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý và chiến lược phát triển phù hợp với đặc thù của công ty. Công ty đã thiết lập cơ chế quản lý nội bộ phù hợp với cơ cấu quản lý của công ty. Cơ chế quản lý chi phí, giá thành việc thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh theo chiến lược phát triển chung, các quỹ tập trung và phân công thị trường từng bước được hoàn thiện. Bên cạnh đó công ty tiếp tục đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, coi đây là nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo tiến hành năm nâng cao sản lượng, năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh của toàn công ty.

**3. Kế hoạch phát triển**

- Công ty đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại vật liệu xây dựng trong các năm tiếp theo;
- Tăng cường tìm kiếm khách hàng và cơ hội đầu tư mới;
- Tìm kiếm các nguồn vay từ các đối tác của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám Đốc, Cổ Đông để có dòng tiền hoạt động cho Công ty;
- Xây dựng phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ và lựa chọn thời điểm phù hợp;
- Công ty có đủ nguồn lực để thanh toán các khoản nợ phải trả hiện tại.

**4. Cam kết của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày. Trong việc soạn lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc đã xem xét và tuân thủ các vấn đề sau đây:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở hoạt động liên tục, trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

#### **5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty**

##### **- Đánh giá liên quan đến môi trường**

Việc bảo vệ môi trường là một trong những mục tiêu quan trọng hàng đầu của An Trường An. Công ty luôn tuân thủ thực hiện các quy định pháp luật và bảo vệ môi trường, cụ thể như Luật môi trường số: 55/2014/QH13, ban hành ngày 23/6/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải; Thông tư số: 12/2011/TT-BTNMT. Quy định về quản lý chất thải nguy hại và các quy định khác về bảo vệ môi trường.

Trong sản xuất, với đặc thù là một doanh nghiệp hoạt động liên quan đến khai thác và chế biến khoáng sản, Công ty cũng thường xuyên phát động các phong trào sản xuất xanh với mục tiêu giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nước thải, chất thải độc hại, tiết giảm tiêu hao tài nguyên môi trường, giảm thiểu các ảnh hưởng môi trường từ các hoạt động sản xuất.

Trong những năm tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục có những chính sách mới phù hợp, khuyến khích việc sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng cũng như hạn chế và xử lý triệt để chất thải nguy hại phát sinh.

##### **- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

Công ty xây dựng chính sách lương thưởng và phúc lợi cạnh tranh, cam kết thực hiện đầy đủ các lợi ích và quyền lợi chính đáng của người lao động đã được ký kết, thực hiện đúng quy định của Luật lao động và các quy định khác của Nhà nước.

Công ty cam kết đảm bảo cho người lao động làm việc trong môi trường an toàn, được chăm lo sức khỏe và được hưởng các chế độ theo đúng quy định. Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo, tạo điều kiện thăng tiến cho nhân viên.

##### **- Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Công ty đã và sẽ tiếp tục đồng hành cùng địa phương trong vấn đề an sinh xã hội đặc biệt là các địa bàn Công ty đang hoạt động sản xuất cũng như địa phương nghèo cần hỗ trợ phát triển. Công ty kỳ vọng các hoạt động hướng tới xã hội và cộng đồng sẽ giúp giải quyết được các khó khăn cả trong ngắn hạn và dài hạn, tạo việc làm cho cư dân quanh khu vực hoạt động, nâng cao dân trí, truyền tải kiến thức, kỹ năng, phát triển một xã hội văn minh và tốt đẹp hơn.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng tinh thần Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật hiện hành. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì theo đúng Điều lệ. HĐQT đã bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực



tế của Công ty đã đề ra và chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết đã thống nhất. Tuy nhiên, do tình hình sức khỏe của Chủ tịch HĐQT không tốt, các hoạt động giám sát và quản trị của HĐQT chưa được thực hiện đầy đủ theo Điều lệ và Quy chế Quản trị công ty.

Với vai trò, trách nhiệm và quyền hạn của mình, HĐQT nhiệm kỳ mới của Công ty đã thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo, điều hành Công ty, cụ thể như sau:

- Hoạt động điều hành xúc tiến kinh doanh của Ban Giám đốc;
- Rà soát, đánh giá lại tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Thực hiện việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Xây dựng Kế hoạch tái cấu trúc Công ty;
- Thực hiện các công tác khác;
- Giám sát việc triển khai các Nghị quyết HĐQT và Đại hội đồng cổ đông;
- Thực hiện công bố thông tin theo quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Thiên Hà	Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	31/10/2022	
2	Võ Quý Lâm	Tv. HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	31/10/2022	
3	Thái Thiện Quang	Tv. HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	31/10/2022	
4	Nguyễn Hữu Phú	Tv. HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	31/10/2022	
5	Nguyễn Anh Thông	Tv. HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	31/10/2022	
6	Trương Đình Xuân	Chủ tịch HĐQT	2005	31/10/2022
7	Trần Thị Mai Xuân	Tv. HĐQT/ Tổng Giám đốc	2010	31/10/2022
8	Trương Ngọc Thanh	Tv. HĐQT	2010	31/10/2022

#### b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có



**c) Hoạt động Hội đồng quản trị**

- Thông tin thành viên HĐQT

- Các cuộc họp trong năm 2022 của HĐQT:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	26/ATA-TB	13/05/2022	Triệu tập họp ĐHCĐ TN 2022 (ngày đăng ký cuối cùng 03/06/2022)	100%
02	02/2022/NQ- HĐQT-ATG	13/09/2022	Triệu tập họp ĐHCĐ TN 2022	100%
03	3110/2022/NQ- HĐQT/ATG	31/10/2022	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027	100%
04	0711/2022/NQ- HĐQT/ATG	07/11/2022	Thông qua Miễn nhiệm, Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc của CTCP An Trường An	100%

HĐQT đã thông qua nhiều chủ trương lớn, quyết định nhiều vấn đề quan trọng của toàn công ty nhằm thực hiện các mục tiêu đã đặt ra của ĐHCĐ.

Các phiên họp của HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, được thảo luận công khai, dân chủ, đảm bảo trình tự, nguyên tắc theo quy định của Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành. Thông qua các nghị quyết được ban hành trong năm 2022, có thể thấy HĐQT luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty. Tạo điều kiện cho bộ máy điều hành triển khai nhiệm vụ. Điều chỉnh các hoạt động của công ty đi vào nề nếp, đúng theo nghị quyết của ĐHCĐ.

**d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập**

Công ty không có thành viên HĐQT độc lập.

**2. Ban kiểm soát**

**a) Thành viên Ban kiểm soát**

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Phương	1/3	3/3	100%	Bổ nhiệm ngày 31/10/2022
2	Đỗ Minh Đức	1/3	3/3	100%	Bổ nhiệm ngày 31/10/2022
3	Phan Bích Ngà	1/3	3/3	100%	Bổ nhiệm ngày 31/10/2022
4	Lê Đình Kính	2/3	3/3	100%	Miễn nhiệm ngày 31/10/2022

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
5	Huỳnh Thanh Phương	2/3	3/3	100%	Miễn nhiệm ngày 31/10/2022
6	Ngô Thanh Trúc	2/3	3/3	100%	Miễn nhiệm ngày 31/10/2022

**b) Hoạt động Ban kiểm soát**

- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý. Nhìn chung các nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong chức năng quản lý của HĐQT và đáp ứng được yêu cầu điều hành kịp thời, thực hiện tốt chức năng quản trị HĐQT và đáp ứng yêu cầu điều hành quản lý sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.

- Kiểm soát các báo cáo tài chính trong niên độ tài chính nhằm đánh giá trung thực của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Công ty chấp hành tương đối đầy đủ và nghiêm túc quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với Công ty cổ phần đại chúng niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- Qua công tác giám sát, BKS đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, thành viên BGD trong kỳ báo cáo qua là phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát**

Trong năm 2022, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty không nhận bất kỳ khoản lương, thưởng nào.

**VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**1. Ý kiến kiểm toán**

*Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến*

Chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ thư xác nhận bằng hình thức phúc đáp trực tiếp cho chúng tôi về số dư các khoản phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, phải thu khác và phải trả người bán tại ngày 31/12/2022. Đồng thời, Chúng tôi cũng không được cung cấp các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến việc Công ty ghi nhận các bút toán xóa các khoản nợ phải thu; các khoản trả trước cho người bán; các khoản ký quỹ, ký cược, các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi tương ứng và các hồ sơ bù trừ công nợ phải người bán của Công ty. Do đó, Chúng tôi không thể xác định tính chính xác, tính đầy đủ, tính hiện hữu, các quyền và nghĩa vụ đối với các số dư tại ngày 31/12/2022 và việc ghi nhận xóa nợ, bù trừ công nợ của Công ty. Vì vậy, Chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không. Cụ thể:

2  
 N  
 /  
 30  
 :  
 0  
 /  
 20  
 22  
 /  
 IN



Khoản mục	Mục thuyết minh	Giá trị ghi sổ xóa nợ/bù trừ công nợ trong năm 2022 (VND)
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.2	16.595.518.636
Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.3	327.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	V.4	113.995.151.700
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	V.2,3,4	(50.312.633.659)
Phải trả cho người bán ngắn hạn	V.7	10.303.026.500
Phải trả ngắn hạn khác	V.9	254.000.000
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.10	1.200.000.000

- Tại thuyết minh V.5\_Tài sản dở dang dài hạn; V.6\_Tài sản cố định hữu hình và V.8\_Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước, Công ty đã điều chỉnh giảm toàn bộ chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại dự án Thủy Sơn Trang có giá trị ghi sổ là 36.870.197.869 VND, điều chỉnh giảm toàn bộ nguyên giá tài sản cố định hữu hình, giá trị hao mòn lũy kế với giá trị ghi sổ lần lượt là 4.005.171.397 VND, 2.867.977.194 VND, điều chỉnh giảm số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp có giá trị ghi trên sổ sách là 115.102.693 VND. Chúng tôi không thể thu thập được các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến việc điều chỉnh giảm các khoản như trên. Do đó, Chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.
- Như đã trình bày tại thuyết minh VIII.5, đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2022, nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty trên Bảng cân đối kế toán (mã số 400) chỉ còn lại 64.632.732 VND. Công ty phát sinh lỗ trong năm 2022 và lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 lần lượt là 123.365.929.077 VND và 157.806.229.962 VND. Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh âm 909.162.114 VND. Hoạt động chính của công ty là thương mại. Tuy nhiên, hoạt động này chỉ mới được khôi phục không đáng kể do công ty gặp khó khăn trong việc tìm kiếm khách hàng mới để phục hồi và phát triển Công ty. Ban Tổng Giám đốc Công ty có đánh giá liên quan đến khả năng hoạt động liên tục được trình bày tại VIII.5 trong thuyết minh Báo cáo tài chính. Tuy nhiên kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính của Ban Tổng Giám đốc còn phụ thuộc vào việc huy động các nguồn đầu tư từ Cổ đông, Ngân hàng, các đối tác và sự thành công trong việc khôi phục hoạt động kinh doanh của Công ty, khả năng tạo tiền để duy trì các nhu cầu hoạt động bình thường. Thực tế cho thấy việc tồn tại của các yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

#### *Từ chối đưa ra ý kiến*

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra bất kỳ ý kiến kiểm toán nào về báo cáo tài chính đính kèm.



**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán của công ty được công bố trên cổng thông tin điện tử của UBCKNN, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và trên trang thông tin điện tử của Công ty: <https://atajsc.vn/>

**CÔNG TY CỔ PHẦN AN TRƯỜNG AN  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Trần Thiên Hà*